

Bản án số: 68/2022/KDTM-ST

Ngày: 26/9/2022

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Nhã.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kính.

2. Ông Đoàn Văn Rỹ.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Trinh – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Nga – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 34/2020/TLST-KDTM ngày 15 tháng 12 năm 2020 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 326/2022/QĐXXST - KDTM ngày 17 tháng 8 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 254/2022/QĐST – KDTM ngày 09 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q.

Địa chỉ: 28C-28D phố T, phường H, quận K, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lôi Quốc D; Địa chỉ: 175 Đường K, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền - Văn bản ủy quyền ngày 07/6/2022 (Có mặt).

2. Bị đơn: Công ty TNHH Q

Địa chỉ: 1225/63 Đường H, Phường N, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ đơn khởi kiện cùng các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án nguyên đơn Ngân hàng TMCP Q (gọi tắt là Ngân hàng) có người đại diện theo ủy quyền là ông Lôi Quốc D trình bày:

Ngày 19/5/2015, Ngân hàng TMCP Q và Công ty TNHH Q (gọi tắt là Công ty Q) đã ký kết Hợp đồng tín dụng số 206/15/HĐTD/101-68, với các nội dung cụ thể như sau:

- Số tiền vay: 375.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm bảy mươi lăm triệu đồng)
- Mục đích vay vốn: mua xe ô tô tài phục vụ kinh doanh.
- Thời hạn vay: 60 tháng, kể từ ngày 20/05/2015.

- Lãi suất vay: lãi suất vay kể từ ngày giải ngân 20/05/2015 cho đến ngày 20/05/2016 là 8,5%/năm. Lãi suất vay sẽ được thay đổi vào ngày cuối cùng của kỳ hạn lãi suất đầu tiên và tiếp tục thay đổi sau mỗi 03 tháng kể từ ngày cuối cùng của kỳ lãi suất đầu tiên; hoặc khi có thay đổi các quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến lãi suất vay, mà các thay đổi đó làm cho lãi suất vay (có thể được áp dụng theo quy định của pháp luật) tăng lên.

Trường hợp thay đổi lãi suất vay thì lãi suất vay mới được tính như sau: lãi suất vay = lãi suất cơ sở + Biên độ (4,0%/năm).

- Lãi suất nợ quá hạn: Bằng 150% lãi suất vay, được áp dụng với cả nợ gốc, nợ lãi chậm trả tại thời điểm chuyển nợ quá hạn (bao gồm cả nợ gốc, lãi trong trường hợp phải trả nợ trước hạn).

* Để bảo đảm cho khoản vay nêu trên, Công ty Q đã ký Hợp đồng thế chấp xe ô tô (tài sản thế chấp hình thành từ vốn vay) số 173/15/HĐTC/101-68 ngày 19/5/2015 tại Ngân hàng để thế chấp tài sản là xe ô tô, hãng xe, xuất xứ JAC - VIỆT NAM, loại xe JAC HFC1083K/KM4, số khung RRG7N72D4EB000104, số máy CA4DF21301032147, biển số 51C-586.45.

Quá trình thực hiện hợp đồng:

Tính đến ngày 23/8/2017, Công ty Q đã thanh toán 121.007.042 đồng nợ gốc. Sau đó, Công ty Q không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán, vi phạm thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng. Ngân hàng đã nhắc nợ, yêu cầu Công ty Q trả nợ, tuy nhiên Công ty Q vẫn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng.

Tạm tính đến ngày 16/8/2022, Công ty Q còn nợ Ngân hàng TMCP Q số tiền là 510.044.562 đồng (Bằng chữ: Năm trăm mười triệu không trăm bốn mươi bốn nghìn năm trăm sáu mươi hai đồng), bao gồm :

- | | | |
|--------------------|---|------------------|
| - Nợ gốc | : | 253.992.958 đồng |
| - Lãi trong hạn | : | 39.474.130 đồng |
| - Lãi quá hạn | : | 186.050.442 đồng |
| - Lãi chậm trả lãi | : | 30.527.032 đồng |

Tại phiên toà, Ngân hàng kính đề nghị rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với khoản lãi phạt chậm trả lãi và yêu cầu Tòa án buộc Công ty TNHH Q phải trả Ngân hàng TMCP Q tổng số nợ tính đến ngày 30/8/2022 là:

Nợ gốc	:	253.992.958 đồng
Lãi trong hạn	:	38.689.127 đồng
Lãi quá hạn	:	196.314.051 đồng
Tổng cộng	:	488.996.136 đồng

và tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày 31/8/2022 cho đến khi trả dứt nợ cho Ngân hàng.

Nếu Công ty TNHH Q không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ, kính đề nghị Quý Tòa tuyên: Ngân hàng TMCP Q được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản bảo đảm là xe ô tô, hãng xe, xuất xứ JAC - VIỆT NAM, loại xe JAC HFC1083K/KM4, số khung RRG7N72D4EB000104, số máy CA4DF21301032147, biển số 51C-586.45

Đối với bị đơn Công ty TNHH Q: Tòa án đã tiến hành thông báo thụ lý vụ án và đã nhiều lần triệu tập hợp lệ đương sự đến Tòa án để giải quyết vụ án nhưng đương sự không đến, do đó không có lời khai của đương sự tại tòa.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; nguyên đơn chấp hành tốt pháp luật tố tụng khi tham gia tố tụng dân sự; bị đơn chấp hành chưa tốt pháp luật tố tụng khi tham gia tố tụng dân sự. Về phần nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quá trình tố tụng:

Xét đơn khởi kiện của Ngân hàng thì đây là vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng; do bị đơn cư trú tại Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, nên theo qui định tại các Điều 26, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Xét nguyên đơn có đề nghị không tiến hành hòa giải nên căn cứ vào Điều 207, Điều 208 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được, Thẩm phán tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ mà không tiến hành hòa giải.

Xét bị đơn đã được Tòa án triệu tập tham dự phiên tòa họp lệ lần thứ hai mà đương sự vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng, trở ngại khách quan nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xét Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty TNHH Q ghi nhận địa chỉ trụ sở chính của công ty tại số 1225/63 Đường H, Phường N, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh và người đại diện theo pháp luật của công ty là Nguyễn Ngọc Đ chỗ ở hiện tại là 1225/63 Đường H, Phường N, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên kết quả xác minh của Công an Phường N Quận T ghi nhận Công ty TNHH Q hiện không còn hoạt động tại địa chỉ 1225/63 Đường H, Phường N, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2016. Nguyễn Ngọc Đ không có đăng ký thường trú, tạm trú tại địa chỉ trên, hiện đương sự Đ không có ở địa chỉ trên, đi đâu không rõ. Do đó, Tòa án xác định địa chỉ cuối cùng của Công ty Q và người đại diện theo pháp luật của Công ty Q là 1225/63 Đường H, Phường N, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về các yêu cầu của đương sự:

Xét Hợp đồng tín dụng số 206/15/HĐTD/101-68 ngày 19/5/2015, cùng khế ước nhận nợ ngày 20/5/2015 do hai bên xác lập hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Quá trình thực hiện hợp đồng, bên vay là Công ty Q đã không thực hiện đúng các nghĩa vụ đã cam kết trong hợp đồng, không thực hiện nghĩa vụ trả tiền nợ vốn và lãi. Do đó, Ngân hàng yêu cầu bị đơn phải có trách nhiệm thanh toán số tiền còn nợ tính đến ngày 30/8/2022 là:

Nợ gốc	:	253.992.958 đồng
Lãi trong hạn	:	38.689.127 đồng
Lãi quá hạn	:	196.314.051 đồng
Tổng cộng	:	488.996.136 đồng

và tiền nợ lãi phát sinh trên vốn gốc kể từ ngày 31/8/2022 cho đến khi thanh toán hết toàn bộ số tiền nợ vốn gốc theo lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký là có căn cứ cần chấp nhận theo quy định tại các Điều 121, Điều 122, Điều 123, Điều 124, Điều 471, Điều 473, Điều 474, Điều 475 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 90, Điều 91

của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 8 và Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Xét theo hợp đồng thế chấp xe ô tô số 173/15/HĐTC/101-68 ngày 19/5/2015 được ký kết giữa Ngân hàng với Công ty Q và đăng ký giao dịch đảm bảo tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh thì khoản tiền mà bị đơn phải có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn được bảo đảm bởi tài sản bảo đảm là: xe ô tô, hãng xe, xuất xứ JAC - VIỆT NAM, loại xe JAC HFC1083K/KM4, số khung RRGTN72D4EB000104, số máy CA4DF21301032147, biển số 51C-586.45 được thực hiện đúng theo quy định pháp luật cho nên, nếu bị đơn không trả nợ dứt điểm cho nguyên đơn số tiền trên thì nguyên đơn được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Do đó, yêu cầu của Ngân hàng là có căn cứ cần chấp nhận theo quy định tại các Điều 318, Điều 319, Điều 320, Điều 323, Điều 342, Điều 343, Điều 344, Điều 348, Điều 349, Điều 350, Điều 351, Điều 355 Bộ luật dân sự năm 2005.

Xét về án phí dân sự sơ thẩm Công ty Q phải chịu trên tổng số tiền thanh toán cho Ngân hàng; Ngân hàng không phải chịu án phí và được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 63, Điều 147, Điều 207, Điều 208, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào các Điều 121, Điều 122, Điều 123, Điều 124, Điều 318, Điều 319, Điều 320, Điều 323, Điều 342, Điều 343, Điều 344, Điều 348, Điều 349, Điều 350, Điều 351, Điều 355, Điều 471, Điều 473, Điều 474, Điều 475 của Bộ luật dân sự năm 2005; Căn cứ vào các Điều 90, Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Buộc Công ty TNHH Q có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP Q số tiền tạm tính đến ngày 30/8/2022 là:

Nợ gốc	:	253.992.958 đồng
Lãi trong hạn	:	38.689.127 đồng
Lãi quá hạn	:	196.314.051 đồng
Tổng cộng	:	488.996.136 đồng

(Bốn trăm tám mươi tám triệu chín trăm chín mươi sáu ngàn một trăm ba mươi sáu đồng)

Công ty TNHH Q phải chịu lãi tiếp tục phát sinh trên nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày 31/8/2022 đến ngày trả dứt nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 206/15/HĐTD/101-68 ngày 19/5/2015.

Trường hợp trong hợp đồng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Thanh toán ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Nếu Công ty TNHH Q không trả dứt điểm toàn bộ số tiền trên cho Ngân hàng TMCP Q thì Ngân hàng được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là xe ô tô, hãng xe, xuất xứ JAC - VIỆT NAM, loại xe JAC HFC1083K/KM4, số khung RRGTN72D4EB000104, số máy CA4DF21301032147, biển số 51C-586.45 theo hợp đồng thế chấp xe ô tô số 173/15/HĐTC/101-68 ngày 19/5/2015 được ký kết giữa Ngân hàng với Công ty Q và đăng ký giao dịch đảm bảo tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Công ty TNHH Q phải chịu là 23.559.845 đồng (Hai mươi ba triệu năm trăm năm mươi chín ngàn tám trăm bốn mươi lăm đồng)

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Q số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.195.926 đồng (Mười triệu một trăm chín mươi lăm ngàn chín trăm hai mươi sáu đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0044703 ngày 09/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8 Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Thời hạn kháng cáo đối với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 8;
- Chi cục THADS Quận 8;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Nhã